

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 27**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi;*

*Xét Tờ trình số 188/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi các loại vật nuôi bao gồm gia súc, gia cầm và các loại động vật khác trong chăn nuôi, trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là khu vực không được phép chăn nuôi) và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

## 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### **Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi**

Khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

*(Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).*

### **Điều 3. Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi**

#### 1. Đối tượng được hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi năm 2018 có hiệu lực thi hành và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề.

#### 2. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 50% chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi theo diện tích chuồng trại hiện có của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời; mức hỗ trợ tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở.

b) Hỗ trợ 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp; mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

c) Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ 03 tháng lương cơ bản/người.

#### 3. Kinh phí thực hiện

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời và chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp.

b) Ngân sách cấp huyện hỗ trợ chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá XVII, Kỳ họp thứ 27, thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 11 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Hải Dương;
- Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Hải Dương; Trung tâm CNTT-VP UBND tỉnh; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Lưu VTVP.



**Lê Văn Hiệu**

*Nguyen S*